

Số: **38** /2015/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **07** tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung tạm thời một số nội dung Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế;

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 293/HĐND-VHXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 về việc bổ sung nội dung Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 58/TTr-SNV ngày 06 tháng 7 năm 2015 về việc xin ý kiến sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định chính sách khen thưởng cho tài năng đạt thành tích cao tại các kỳ thi của ngành Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung tạm thời một số nội dung Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan rà soát đối tượng, mức thưởng quy định tại Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 tại kỳ họp tiếp theo, bảo đảm phù hợp với thực tế địa phương.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Những nội dung khác của Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP (VX), NC, CBTH;
- Lưu: VT, VHXXH.qn783



Lê Viết Chữ



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Bổ sung một số nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 9 Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

Nội dung quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Sửa đổi tại Quyết định này
1. Đối với học sinh, sinh viên đang học ở các trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các cơ sở dạy nghề, giáo viên giảng dạy trực tiếp bộ môn có học sinh đạt giải quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế và giáo viên dạy giỏi toàn quốc đạt giải tại các kỳ thi.	1. Đối với học sinh, sinh viên đang học ở các trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các cơ sở dạy nghề, giáo viên giảng dạy trực tiếp bộ môn trong các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế có học sinh đạt giải và giáo viên dạy giỏi toàn quốc đạt giải trong các kỳ thi; học sinh và giáo viên hướng dẫn nghiên cứu dự án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật đoạt giải trong Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; học sinh có kết quả xét tốt nghiệp trung học phổ thông cao nhất trong toàn tỉnh; học sinh có điểm trúng tuyển từ 27 điểm trở lên (không có môn dưới 9) vào đại học hệ chính quy.

Nội dung quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh					Bổ sung tại Quyết định này				
S T T	Thành tích	Mức thưởng			S T T	Thành tích	Mức thưởng		
		Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc tế			Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc tế
5	Đối với học sinh thi vào đại học chính quy đại thủ khoa (từ 25 điểm trở lên)	20 lần			5	<i>Học sinh đại thủ khoa đại học hệ chính quy có tổng điểm từ 25 trở lên</i>	20 lần		
					6	<i>Học sinh có điểm trúng tuyển từ 27,0 điểm trở lên (không có môn dưới 9,0 điểm) vào đại học hệ chính quy</i>	10 lần		
					7	<i>Học sinh có tổng điểm thi dùng để xét tốt nghiệp trung học phổ thông cao nhất trong toàn tỉnh</i>	10 lần		

Nội dung quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh					Sửa đổi tại Quyết định này				
S T T	Thành tích	Mức thưởng			S T T	Thành tích	Mức thưởng		
		Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc tế			Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc tế
II	Đối với giáo viên				II	Đối với giáo viên			
	1. Giáo viên giảng dạy trực tiếp bộ môn có học sinh đạt giải kỳ thi quốc gia, khu vực quốc tế của cuộc thi	Được thưởng bằng 60% mức thưởng của một học sinh đạt giải, giáo viên có nhiều học sinh đạt giải thì từ giải thứ hai được tính cộng thêm 30%, từ giải thứ ba trở đi được tính cộng thêm 20% của giải được hưởng				1. Giáo viên giảng dạy hoặc hướng dẫn nghiên cứu dự án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có học sinh đạt giải Quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế	Được thưởng bằng 60% mức thưởng của một học sinh đạt giải, giáo viên có nhiều học sinh đạt giải thì từ giải thứ hai được tính cộng thêm 30%, từ giải thứ ba trở đi được tính cộng thêm 20% của giải được hưởng		